

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 1154/2019/LHST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thanh N, sinh năm 1989

Thường trú: số 80/102C đường T, Phường 14, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: số 306G đường B, Phường 1, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Phạm Hoàng Công H, sinh năm 1988

Thường trú: số 80/102C đường T, Phường 14, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Bà Lê Thị Thanh N và ông Phạm Hoàng Công H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15 quyển số 01/2014 cấp ngày 04/3/2014.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Thanh N và ông Phạm Hoàng Công H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao con chung tên Phạm T, sinh ngày 26/10/2014 cho ông Phạm Hoàng Công H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bà Lê Thị Thanh N được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: là 150.000 đồng bà Lê Thị Thanh N tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền bà N đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014834 ngày 28/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn trả cho bà N 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Huệ Chi